



**BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NÔNG SẢN
TUẦN 50 NĂM 2018**



Thị trường thế giới

Sản xuất

Nông dân Đài Loan đang sử dụng dữ liệu lớn (big data) để đối phó với biến đổi khí hậu. Thời tiết thay đổi thất thường do biến đổi khí hậu khiến việc canh tác theo thời vụ truyền thống không còn hiệu quả. Do đó một số nơi đã bắt đầu chuyển sang canh tác theo khuyến nghị thu được từ việc sử dụng dữ liệu lớn (big data) về thời tiết, tiêu dùng, giá cả,.. Việc áp dụng công nghệ dữ liệu lớn (big data) không chỉ giúp người dân chọn được lịch thời vụ thích hợp hơn mà còn giúp họ quản lý hiệu quả đồng lúa, nhờ dữ liệu được cập nhật liên tục từ vệ tinh và thị trường. Thông tin sản xuất được thu thập từ nông dân cũng trở thành một cơ sở dữ liệu quan trọng, giúp các doanh nghiệp và người tiêu dùng lựa chọn sản phẩm thích hợp.

Trung Quốc vừa phá vỡ kỉ lục của chính mình về năng suất lúa gạo, năng suất đạt trên 18 tấn/ha. Con số này gần gấp ba lần mức trung bình tại quốc gia láng giềng Nhật Bản, nơi người nông dân ưa chuộng hương vị hơn số lượng và không cần phải đáp ứng nhu cầu của 1,4 tỉ người. Kỉ lục trên được xác lập trên loại lúa Xiangliangyou 900, đang được thí nghiệm tại tỉnh phía bắc của Hà Bắc. Thí nghiệm được thực hiện bởi một nhóm các nhà nghiên cứu do ông Yuan Longping, "cha đẻ của lúa lai" của Trung Quốc, dẫn đầu.

Thương mại

Cuộc bỏ phiếu ngày 5/12 của Liên Minh Châu Âu (EU) vừa qua chưa đưa ra được quyết định chính thức cho việc đánh thuế gạo Campuchia. Do đó, việc áp thuế sẽ được hoãn lại và được họp bàn lại vào cuối tháng 1 tới. Nếu được thông qua, gạo Campuchia có thể bị áp thuế lên đến 175 EUR/tấn năm đầu, 150 EUR cho năm thứ hai, và 125 EUR cho năm sau nữa. Việc áp thuế này được đề xuất bởi Tây Ban Nha và Italy, do hai nước này cho rằng gạo Campuchia đã bán phá giá và làm ảnh hưởng đến nông dân nước họ.

Giá cả

Trong tuần này, giá gạo 5% tằm giảm tại Việt Nam và Thái Lan, không đổi tại Ấn Độ cụ thể:

- Giá gạo 5% tằm Thái Lan đạt 402 USD/tấn, giảm 1 USD/tấn so với tuần trước, do thị trường ảm đạm. Các thương vụ cũ đã đóng gần hết và không có thêm nhu cầu mới.

- Giá gạo 5% tằm Việt Nam đạt mức 390 USD/tấn, giảm 5 USD/tấn so với tuần trước, do Trung Quốc, thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam thắt chặt kiểm tra.

- Giá gạo 5% tằm của Ấn Độ đạt mức 370 USD/tấn, không đổi so với tuần trước, do không có thêm thương vụ mới và mùa thu hoạch mới sắp bắt đầu. Dù chính phủ nước này đã phải đưa ra gói hỗ trợ xuất khẩu gạo khác basmati trong tuần trước, nhưng do đồng rupee tiếp tục giảm 1% vào tuần này, nên giá gạo Ấn

Độ vận duy trì ở mức thấp so với Việt Nam và

Thái Lan.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Sáng 12/12, tại TP.Vị Thanh, trong khuôn khổ Diễn đàn kinh tế xanh 2018 – Hậu Giang xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp định hướng thị trường trên nền tảng Logistics, lãnh đạo tỉnh Hậu Giang đã ký kết 11 thỏa thuận hợp tác đầu tư, phát triển sản xuất, chế biến và xuất khẩu nông sản với các công ty, doanh nghiệp trong nước, cùng 2 đơn vị đến từ Hàn Quốc và Trung Quốc. Theo đó, lãnh đạo tỉnh Hậu Giang đã ký thỏa thuận xúc tiến xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp sang thị trường Trung Quốc với đại diện Hiệp hội Nông nghiệp Trung Quốc - ASEAN; Ký biên bản triển khai thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn GEUMSAN (Hàn Quốc); Ký thỏa thuận nghiên cứu đầu tư nhà máy chế biến rau, củ quả với Lavi Farm; Ký thỏa thuận nghiên cứu đầu tư ngôi nhà khởi nghiệp xanh với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và Viện Kinh tế Nông nghiệp Hữu cơ; Ký kết nghiên cứu đầu tư khu công nghiệp chế biến sâu với Cty CP Green Logistics; Ký kết nghiên cứu đầu tư phát triển vùng trồng liên kết nguyên liệu rau củ quả với Cty CP Nông trường xanh (Green Farm); Ký thỏa thuận đầu tư Trung tâm hỗ trợ nông dân với Lavi Farm; Ký thỏa thuận nghiên cứu đầu tư hệ thống đào tạo nguồn nhân lực Green EDU.

Bộ NN&PTNT phối hợp với Cơ quan Hợp tác Đức tổ chức Hội nghị lập kế hoạch triển khai Dự án phát triển chuỗi giá trị lúa gạo

cho các hộ sản xuất nhỏ định hướng thị trường. Hoạt động này tiếp nối Dự án sáng kiến lúa gạo châu Á tại Việt Nam được triển khai giai đoạn 1 từ năm 2015 - 2017. Dự án lần này sẽ triển khai sâu và toàn diện hơn các nội dung trọng tâm như: tập huấn cán bộ kỹ thuật, thành lập hệ thống quản lý nội bộ các hợp tác xã, tập huấn cho nông dân về kỹ thuật canh tác lúa thông minh, phân đấu cung ứng xuất khẩu hơn 60.000 tấn gạo chất lượng cao mỗi năm cho nhà phân phối lúa gạo Olam. Trước mắt, năm 2018, 6 hợp tác xã mạnh và nhiều đơn vị xay xát, vận chuyển tại 4 địa phương triển khai là các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Bạc Liêu và thành phố Cần Thơ đã được xác định.

Giá cả

Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại các tỉnh ĐBSCL tăng nhẹ, đạt 5.991 đồng/kg, không đổi so với tuần trước. Giá lúa IR50404 (khô) tại các tỉnh Bến Tre, Hậu Giang, Tiền Giang không đổi so với tuần trước, mức giá tại các tỉnh này lần lượt là 6.000 đồng/kg; 6.200 đồng/kg và 5.300 đồng/kg.

- Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại các tỉnh ĐBSCL không đổi so với tuần trước, đạt 6.917 đồng/kg.

- Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại các tỉnh ĐBSCL không đổi so với tuần trước, đạt 6.255 đồng/kg.

Thị trường thế giới

Sản xuất

Viện Địa lý và Thống kê Brazil (Instituto Brasileiro de Geografia e Estatística – IBGE) điều chỉnh dự báo sản lượng vụ mùa năm nay thêm 1,7%, lên ở mức 59,6 triệu bao, gồm 44,8 triệu bao Arabica và 14,8 triệu bao Conilon Robusta. Tuy nhiên, thị trường đánh giá dự báo của IBGE thường có xu hướng thấp khoảng 10% so với thực tế, đồng nghĩa với sản lượng Brazil năm nay gần 65 triệu bao, xấp xỉ với nhiều dự báo của ngành công nghiệp và thương mại trong nước lẫn quốc tế. Cho nên, dự báo này góp phần củng cố tâm lý giảm giá hiện hành trên các thị trường.

Thời tiết tại Brazil tuần qua khô ráo tại khu vực trồng cà phê phía đông nam. Tuy nhiên, do gần đây mưa nhiều trên diện rộng, đặc biệt tại Zona da Mata, North Espirito Santo và Bahia đã giúp đất giữ nước nên điều kiện khô ráo hiện tại sẽ giúp cây cà phê phát triển tốt hơn.

Thương mại

Theo công ty phân tích thị trường Safras & Mercado, hiện nông dân Brazil đã bán khoảng 64% lượng cà phê vụ mới, xấp xỉ mức 66% của vụ mùa trước. Tuy nhiên do sản lượng năm nay lớn hơn năm ngoái số khối lượng đã bán có thể đạt 41 triệu bao, tăng hơn 7,5 triệu bao.

Trong khi đó, Hiệp hội Xuất khẩu Cà phê Brazil cho biết nước này đã xuất khẩu được 3,42 triệu bao trong tháng 11, cao hơn 25,9% so với cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, khối lượng xuất khẩu cà phê arabica tăng 500% (tương đương mức tăng 233,9 nghìn bao).

Giá cả

Giá cà phê Robusta bình quân trên sàn kỳ hạn London tuần này 1.531USD/tấn, giảm 3,3% so với tuần trước và thấp hơn 10,9% so với cùng kỳ năm 2017. Giá cao nhất trong tuần đạt 1.554 USD/tấn, giá thấp nhất là 1.504 USD/tấn.

Giá cà phê Arabica bình quân trên sàn kỳ hạn New York tuần này đạt 2.287,3 USD/tấn, thấp hơn 1,7% so với mức giá tuần trước và thấp hơn 13,8 % so với cùng thời điểm năm 2017. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.318,2 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 2.256,4 USD/tấn.

Giá cà phê tuần qua tiếp tục giảm mạnh khi khối lượng lớn cà phê xuất khẩu của Brazil được chuyển về các thị trường trường tiêu thụ đồng thời dự báo nguồn cung sẽ tăng cao khi vụ mùa cà phê arabica tại Mexico và Trung Mỹ đang trong giai đoạn thu hoạch.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Tại khu vực các tỉnh Tây Nguyên, khối lượng cà phê dự trữ trong các kho tăng mạnh

do hàng chuyển về ngày một nhiều. Các nhà đầu cơ và các quỹ đã quay lại bán ròng trên sàn London khiến giá giảm khi áp lực nguồn cung bắt đầu có dấu hiệu gia tăng. Ngoài ra, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã nâng dự báo vụ mùa năm nay của Việt Nam thêm 1,67%, lên 30,4 triệu bao so với dự báo trước đây, cũng góp phần làm tăng sức ép giảm giá cà phê Robusta kỳ hạn tại London.

Thương mại

Theo dữ liệu báo cáo sơ bộ của ngành Hải quan Việt Nam, xuất khẩu cà phê trong tháng 11/2018 đạt 138 ngàn tấn (tương đương 2,3 triệu bao, bao 60 kg), chỉ tăng nhẹ 27 tấn, tức tăng 0,02% so với tháng trước và tăng mạnh tới 33.114 tấn, tức tăng 31,91% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê bình quân xuất khẩu trong kỳ đạt 1.864 USD/tấn, tăng 2,48% so với giá bình quân xuất khẩu của tháng trước.

Đức và Mỹ tiếp tục là hai thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của Việt Nam trong 10 tháng với thị phần lần lượt 12,5% và 9,5%.

Các thị trường có giá trị xuất khẩu cà phê tăng mạnh là Indonesia (gấp 7 lần), Nga

(tăng 69,4%), Philippines (52,2%), Thái Lan (51,6%) và Algeria (19%).

Giá cả

Giá cà phê trong nước tuần này tiếp tục xu hướng giảm mạnh so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 33.419 đồng/kg, giảm 780 đồng so với mức giá tuần trước và thấp hơn 7,9% so với cùng kỳ năm 2017. Tại Lâm Đồng, giá cà phê giảm 3.5% so với tuần trước, xuống còn 32.980 đồng/kg, và thấp hơn 8,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này giảm 1,9% so với tuần trước xuống còn 1.437 USD/tấn và vẫn thấp hơn 12,1% so với cùng kỳ năm 2017.

Theo Bộ NN&PTNT, giá cà phê giảm do thị trường robusta tiếp tục chịu sức ép từ hoạt động bán phòng hộ hàng vụ mới của các nước sản xuất. Bộ cũng dự báo giá cà phê thời gian tới khó tăng lên do sản lượng vụ cà phê Conilon robusta mới năm nay của Brazil, sau khi đáp ứng đủ nhu cầu trong nước được cho là dư thừa khoảng 4 - 5 triệu bao xuất khẩu, đang chảy mạnh về sàn London để đăng ký bán đấu giá.

CAO SU

Thị trường thế giới

Sản xuất

Theo Tổng cục Cao su Ấn Độ, trong 7 tháng tính đến tháng 10 năm 2018, sản lượng cao su đã giảm 10% so với năm ngoái xuống còn 344.000 tấn, nhưng tiêu thụ đã tăng 16% lên 716.040 tấn, khiến cho sản lượng nhập

khẩu cao su thiên nhiên của nước này tăng 35%, đạt 356.255 tấn. Sản lượng cao su cao nhất từ trước đến nay của nước này là đạt trên 903.000 tấn (tại thời điểm niên vụ 2011-2012). Tại thời gian này, tiêu thụ đạt 964.000 tấn và nhập khẩu là 214.000 tấn. Trong 4 năm qua,

nhập khẩu cao su của Ấn Độ ước tính đã vượt trên 400.000 tấn. Gần đây, giá cao su nội địa Ấn Độ lại đang trong đà giảm. Giá cao su tằm đã giảm khoảng 6% trong tháng 11 xuống 118 rupee/kg. Xu hướng giá này có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất của nông dân. Tổng cục này cho biết ước khoảng 5-10 % nông dân có thể ngừng khai thác vì mức giá hiện tại liên tục ở mức thấp.

Giá cả

Trong tuần qua, giá cao su RSS3 kỳ hạn tại Sở giao dịch hàng hóa Tokyo (TOCOM), hợp đồng kỳ hạn tháng 12/2018 đã tăng 5,2% so với tuần trước, đạt trung bình 148,6 yên/kg (tương đương 1,31 USD/kg). Giá cao su kỳ hạn tháng 03/2019 đạt trung bình tuần 163,6 yên/kg (tương đương 1,44 USD/kg), tăng 2,4% so với tuần trước.

Trong tuần, giá cao su giao kỳ hạn tháng 3/2019 tại sàn Thượng Hải (SHFE) tăng

so với tuần trước đó, đạt 11.146 NDT/tấn (tương đương 1,62 USD/kg) tăng 0,1% so với tuần trước. Giá kỳ hạn tháng 6/2019 đạt 11.310 NDT/tấn (tương đương 1,64 USD/kg), tăng 0,5% so với tuần trước đó.

Theo Hiệp hội Cao su Thái Lan (TRA), giá cao su RSS3 của Thái Lan tuần qua đạt mức giá 45,8 baht/kg (1,40 USD/kg), tăng 1,8% so với tuần trước đó.

Theo Hiệp hội Cao su Indonesia (GAPKINDO), giá cao su SIR20 của nước này trong tuần qua đạt mức 1,33 USD/kg, không thay đổi so với tuần trước đó.

Theo Hiệp hội Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR20 của nước này trong tuần qua đạt 1,25 USD/kg, không thay đổi so với tuần trước đó.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Theo Tổng công ty Cao su Đồng Nai, năm 2018 mặc dù thời tiết diễn biến phức tạp, giá cao su thấp, thiếu lao động ở các vườn cây, nhưng công ty đã có những giải pháp kịp thời khắc phục khó khăn nên tất cả các chỉ tiêu đề ra đều được thực hiện tốt. Trong đó, tính đến tháng giữa tháng 12/2018, toàn Tổng công ty đã khai thác được 27.800 tấn mủ cao su (vượt 1 ngàn tấn so với kế hoạch); thu nhập bình quân đầu người 7,6 triệu đồng/tháng.

Theo Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình, vừa qua, do ảnh hưởng của hoàn lưu bão

số 9 vào cuối tháng 11/2018, vườn cây của Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình bị gãy đổ khoảng 10.000 cây cao su. Trong đó, nặng nhất tập trung ở vườn cây của Đội Sản xuất 3. Hiện Công ty đã bắt tay ngay vào khắc phục để ổn định sản xuất.

Theo Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng, do thị trường cao su gần đây khá ảm đạm, kèm theo có nhiều diện tích cao su đã qua giai đoạn khai thác, công ty đã thực hiện việc chuyển đổi một phần diện tích trồng cao su sang làm khu công nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, và trồng xen canh

chuối trên vườn cây cao su đang kỳ thiết kế cơ bản. Kỳ vọng mô hình sẽ đem lại hiệu quả cao từ cả chuối và cao su.

Thương mại

Theo Bộ Nông nghiệp và PTNT, ước tính khối lượng xuất khẩu cao su tháng 11 năm 2018 đạt 185 nghìn tấn với giá trị đạt 232 triệu USD, đưa khối lượng và giá trị xuất khẩu cao su 11 tháng đầu năm 2018 ước đạt 1,4 triệu tấn và 1,9 tỷ USD, tăng 15,3% về khối lượng nhưng giảm 5,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017.

Giá cao su xuất khẩu bình quân 10 tháng đầu năm 2018 đạt 1.368 USD/tấn, giảm 18,6% so với cùng kỳ năm 2017. Trung Quốc, Ấn Độ, và Malaysia là 3 thị trường tiêu thụ cao su lớn nhất của Việt Nam trong 10 tháng đầu năm 2018, chiếm thị phần lần lượt là 64,4%, 7% và 4%. Dự báo trong ngắn hạn, giá cao su trên thị trường sẽ tiếp tục ở mức thấp do căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc chưa được giải quyết, và các số liệu cho thấy kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm lại.

HỒ TIÊU

Thị trường thế giới

Sản xuất

Theo Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam (VPA), trên phạm vi thế giới, trong vòng 5 - 7 năm qua, diện tích hồ tiêu tăng 3 lần (đạt 480.000 ha) nhưng giá trị hạ thấp 4 lần. Giá tiêu khô từ mức 250.000 đồng/kg giảm xuống còn 58.000 đồng/kg.

Theo tờ Financial Times, sản lượng tiêu Ấn Độ dự đoán giảm trong 2019 từ mức 64.000 tấn năm 2018 xuống còn 47.000 tấn. Nhu cầu tiêu thụ tại thị trường này ước tính khoảng 58.000 tấn với lượng nhập khẩu 17.700 tấn và xuất khẩu 17.000 tấn.

Hiệp hội Hồ tiêu quốc tế (IPC) dự báo tổng sản lượng hồ tiêu năm 2019 trên thế giới ước đạt 4,9 triệu tấn, giảm so với mức hơn 5,2 triệu tấn năm 2018. Đồng thời, theo IPC, nhu cầu tiêu thụ hồ tiêu toàn thế giới cần khoảng 300.000 tấn/năm.

Thương mại

Theo báo cáo của IPC, nhập khẩu hồ tiêu của Đức đã tăng lên. Năm 2016, lượng nhập khẩu của Đức đạt 29.706 tấn. Năm 2017, đạt 32.299 tấn. Tính đến tháng 9/2018, Đức đã nhập khẩu tổng cộng 20.145 tấn (tăng 1% so với cùng kỳ năm 2017) với 89% là hạt tiêu nguyên hạt.

Về xuất khẩu, năm 2016, Đức đã xuất khẩu hạt tiêu với số lượng 14.846 tấn, bao gồm 7.155 tấn tiêu nguyên hạt và 7.691 tấn hạt tiêu xay với giá trị 146,8 triệu USD. Năm 2017, Đức đã xuất khẩu 15.312 tấn hạt tiêu với trị giá 122,9 triệu USD, trong đó 8.713 tấn tiêu nguyên hạt và 6.599 tấn hạt tiêu xay (tăng 3% về số lượng, nhưng vẫn giảm 16% về giá trị so với năm 2016). Tính đến tháng 9/2018, Đức đã xuất khẩu 6.557 tấn tiêu nguyên hạt trị giá 35,8 triệu USD và 5.075 tấn tiêu xay với trị giá

34,6 triệu. Tổng lượng xuất khẩu trong giai đoạn này đạt 11.632 tấn về số lượng và 70,5 triệu USD về giá trị. So với 2017, xuất khẩu tiêu nguyên hạt tăng 0,2%, xuất khẩu tiêu xay tăng 2,2% tuy nhiên, giá trị xuất khẩu đã giảm 30% và 24% cho từng loại.

Giá cả

Tại sàn Kochi (Ấn Độ) ngày 15/12/2018 lúc 17h (giờ Việt Nam), giá tiêu giao kỳ hạn tháng 12/2018 đạt 39.100 Rupee/ tạ (tăng 70 Rupee/ tạ); giá tiêu giao kỳ hạn tháng 12/2018 đạt 38.755,55 Rupee/ tạ

(giảm 268 Rupee/ tạ) so với phiên giao dịch ngày 14/12/2018.

Trong khi đó, trên sàn ICCICOCHIN (Ấn Độ), giá tiêu chọn và giá tiêu xô nội địa trung bình trong tuần 50/2018 tăng 1,3% (tăng 480 Rupee/ tạ) so với tuần trước khi lần lượt đạt trung bình 38.780 Rupee/ tạ và 36.780 Rupee/ tạ.

Hiệp hội Hồ tiêu quốc tế (IPC) dự báo, từ nay đến cuối năm giá hồ tiêu sẽ không có biến động nhiều do nhu cầu thị trường thế giới không tăng.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, tính đến tháng 12/2018, diện tích hồ tiêu ở Việt Nam đã đạt 152.000 ha trong khi quy hoạch đến năm 2020 tầm nhìn 2030, diện tích trồng tiêu của cả nước chỉ ở mức 50.000 ha, diện tích cho sản phẩm là 47.000 ha. Dự kiến, năm 2018, sản lượng tiêu đạt 230.000 tấn, tăng so với mức ước tính 210.000 tấn năm 2017 (năm 2016 đạt 175.000).

Theo quy hoạch đến năm 2020, diện tích hồ tiêu Gia Lai là 6.000ha, tuy nhiên, số liệu từ “Niên giám thống kê Gia Lai” cho thấy, đến cuối năm 2017 đã lên tới 17.750ha, vượt quy hoạch gần 3 lần. Việc diện tích hồ tiêu liên tục gia tăng làm cho giá cả hồ tiêu rơi vào tình trạng mất kiểm soát, kèm theo dịch bệnh

bùng phát và lâm vào khủng hoảng như hiện nay.

Thương mại

Báo cáo của Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ NN&PTNT), khối lượng hồ tiêu xuất khẩu tháng 11/2018 ước đạt 12.000 tấn, với giá trị đạt 38 triệu USD, đưa khối lượng xuất khẩu hồ tiêu 11 tháng năm 2018 ước đạt 220.000 tấn và 718 triệu USD, tăng 8,9% về khối lượng nhưng giảm 32,5% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017. Tại các thị trường, do giá xuất khẩu hồ tiêu giảm liên tục nên giá trị xuất khẩu tiêu sang hầu hết các thị trường trong 10 tháng năm 2018 đều giảm so với cùng kỳ năm 2017. Đặc biệt giảm mạnh nhất ở thị trường Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất (giảm tới 34 triệu USD, tương đương giảm 57,7%).

Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản cũng khuyến nghị, các doanh nghiệp (doanh nghiệp) xuất khẩu cần phải chủ động khai thác tốt lợi thế là quốc gia đang nắm trong tay nguồn cung lớn, và cần có bài toán kinh doanh tốt để có thể nâng giá tiêu xuất khẩu lên.

Giá cả

Theo Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam (VPA), trong phiên giao dịch hôm 15/12, giá tiêu trung bình tại các tỉnh trồng tiêu lớn tại

Việt Nam (Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu) đạt trung bình 52.800 đồng/kg. Giá tiêu thấp nhất được ghi nhận tại tỉnh Gia Lai và Đồng Nai với 52.000 đồng/kg, giá tiêu cao nhất tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đạt 54.000 đồng/kg. Tại tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông và Bình Phước, giá tiêu đạt 53.000 đồng/kg.

Trong khi đó, giá tiêu trung bình tuần 50/2018 tại các tỉnh nói trên đạt 53.000 đồng/kg, giảm 4,5% so với tuần 49/2018 (55.500 đồng/kg)

HẠT ĐIỀU

Thị trường thế giới

Sản xuất

Theo Bộ Nông nghiệp Ấn Độ, xuất khẩu hạt điều Ấn Độ năm 2018 dự kiến giảm xuống dưới 70.000 tấn, mức thấp nhất trong vòng 25 năm trở lại đây và thấp hơn so với 84.352 tấn hạt điều xuất khẩu năm 2017.

Theo Reuter, Tanzania hiện có 23 nhà máy chế biến điều, nhưng chỉ có 8 nhà máy còn hoạt động. Chính phủ Tanzania tiếp tục cấm xuất khẩu điều thô niên vụ 2018 – 2019 và đang đàm phán liên doanh với các công ty trong và ngoài nước tham gia chế biến điều nhân tại nội địa.

Theo Hiệp hội Điều Việt Nam (VINACAS), mùa vụ điều mới tại các quốc gia sản xuất chính dự kiến sẽ cho thu hoạch sớm hơn nên nguồn cung hạt điều nhân sẽ tăng mạnh trong thời gian tới, đặc biệt là tháng 1 và tháng 2/2019.

Thương mại

Theo số liệu thống kê từ Ủy ban Thương mại Quốc tế, nhập khẩu hạt điều của nước này 8 tháng năm 2018 đạt 2.916 tấn, trị giá 26,49 triệu USD, giảm nhẹ 0,1% về lượng, nhưng tăng 1,1% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Giá cả

Theo Hiệp hội các nhà bán lẻ Anh, hạt điều nhân loại W320 trong tuần được giao dịch ở mức 3,7 - 3,75 USD/lb. Mức giá này được bán bởi các nhà đóng gói trung bình. Với một số nhà đóng gói hàng chất lượng tốt, mức giá W320 có thể lên đến 4 - 4,1 USD/lb ở Mỹ. Một số nhà máy chế biến được chứng nhận BRC (tiêu chuẩn của Hiệp hội các nhà bán lẻ Anh) có thể có được giá tối đa cao hơn so với tuần trước. Tại thị trường Âu - Mỹ, mã hàng tiêu chuẩn W320 đang được giao dịch hiện

nay ở mức 3,5 - 3,6 USD/lb cho thời gian giao hàng từ tháng 3 đến tháng 6.2019. Một số ít

giao dịch cho thời gian giao hàng nhanh có giá cao hơn ở mức 3,65 - 3,7 USD.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Theo VINACAS, diện tích điều nước ta từ năm 2007-2015 giảm liên tục từ 440.000 ha xuống còn 290.000 ha. Dự kiến năm 2018, diện tích cho thu hoạch 283.800 ha; sản lượng đạt 354.800 tấn.

Theo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, nguyên liệu đầu vào cho chế biến điều luôn thiếu hụt do diện tích trồng lâu năm cây già cỗi (chiếm 60%). Diện tích điều già, sâu bệnh, sinh trưởng kém chiếm khoảng 80.000 ha ở khu vực Đông Nam bộ. Thời tiết không thuận lợi, dịch bệnh bùng phát liên tục cũng khiến năng suất và chất lượng hạt điều ảnh hưởng.

Thương mại

Theo thống kê, xuất khẩu hạt điều ở Đồng Nai nhân giảm mạnh cả về số lượng lẫn giá cả. Trong 11 tháng đầu năm, các doanh nghiệp tại Đồng Nai mới chỉ xuất khẩu được gần 50.000 tấn hạt điều nhân với kim ngạch gần 97 triệu USD; giảm 24% về lượng và giảm 32% về giá.

Xuất khẩu nhân hạt điều năm nay gặp khó do nguồn nguyên liệu trong nước hạn chế. Các doanh nghiệp buộc phải nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài về. Tuy nhiên, nguyên liệu nhập khẩu giá cao, chất lượng

thua kém nguyên liệu trong nước, giá bán cũng hạ. Do đó, lợi nhuận của doanh nghiệp xuất khẩu nhân hạt điều thấp, nhiều đơn hàng chỉ huê vốn nên doanh nghiệp phải giảm sản lượng xuất khẩu.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, trong tháng 11/2018, khối lượng điều nhân Việt Nam xuất khẩu đạt 37.000 tấn, thu về 291 triệu USD. Lũy kế xuất khẩu điều nhân 11 tháng đạt 342.000 tấn, kim ngạch 3,1 tỷ USD, tăng 5,9% về lượng và giảm 3,1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017. Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 11, giá xuất khẩu bình quân hạt điều đạt khoảng 9.297 USD/tấn, giảm 5% so với cùng kỳ năm trước.

Giá cả

Theo Vinacas, giá điều loại W320 của Việt Nam giao ngay cho Trung Quốc trong tuần hiện ở mức 8,8 - 9,3 USD/kg (FOB) tùy nhà cung cấp. Giá điều rang muối còn vô lựa trong tầm 8,8 - 9 USD.

Vinacas đưa ra dự báo, giá điều nhân sẽ còn tiếp tục trầm lắng cho đến tháng 3 - 4.2019 khi các nhà rang chiên bắt đầu hợp đồng mua hàng cho năm 2019.

Thị trường thế giới

Thương mại

Trong 10 tháng đầu năm 2018, giá trị xuất khẩu cá tra sang Trung Đông đạt 130,8 triệu USD. Trong khi đó, trong năm 2017, Trung Đông là thị trường xuất khẩu cá tra lớn thứ 5 của cá tra (sau Trung Quốc - Hong Kong; Mỹ, EU, ASEAN) với giá trị đạt 290,4 triệu USD.

Đáng chú ý tính đến hết tháng 10/2018, xuất khẩu cá tra sang thị trường Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) tăng 135,2% so với cùng kỳ năm 2017. Dự báo trong thời gian tới, Trung Đông vẫn là thị trường xuất khẩu quan trọng của doanh nghiệp cá tra Việt Nam

Tính đến hết tháng 10/2018, xuất khẩu cá tra sang thị trường UAE đạt 44,56 triệu USD tăng rất mạnh 135% so với cùng kỳ năm trước. Trong suốt thời gian này, giá trị xuất khẩu cá tra sang thị trường này tăng liên tiếp trong khoảng 28-190% so với cùng kỳ năm 2017.

Với thị trường Ai Cập, đây cũng là thị trường xuất khẩu lớn của cá tra trong suốt

những năm qua. Tính đến hết tháng 10/2018, xuất khẩu cá tra sang Ai Cập đạt 30,9 triệu USD, tăng 26,4% so với cùng kỳ năm trước. Dự báo từ nay tới cuối năm, xuất khẩu cá tra sang thị trường Ai Cập tiếp tục giữ mức tăng trưởng bình quân hai con số.

Cho tới nay, xuất khẩu cá tra sang thị trường Ả Rập Xêút vẫn tiếp tục bị “đóng cửa”. Nhiều yêu cầu ngặt nghèo hơn về việc phê chuẩn “Chương trình chăn nuôi Halal” đối với các sản phẩm, thức ăn chăn nuôi, cơ sở sản xuất giống phải có Chứng nhận Halal khiến xuất khẩu cá tra sang thị trường này cho tới nay vẫn chưa được khơi thông.

Trung Đông là một trong những thị trường tiềm năng của thủy sản Việt Nam. Ngoài ra, khu vực Trung Đông còn là nơi tập trung, luân chuyển nguồn hàng thủy sản sang các thị trường khác ở Bắc Phi, Tây Á. Trong thời gian tới, các doanh nghiệp cần quan tâm đến các tiêu chuẩn, kỹ thuật để đảm bảo tốt việc xuất khẩu sang thị trường này.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Trong 11 tháng đầu năm 2018, giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt 8,1 tỷ USD, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2017. Các mặt hàng thủy sản xuất khẩu lớn của Việt Nam là cá tra (2 tỷ USD), cá ngừ và mực ống (600 triệu USD), và bạch tuộc (609 triệu USD). Chỉ

riêng tháng 11/2018, giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam đã đạt 852 triệu USD.

Theo Cục Chế biến nông sản và Phát triển thị trường (AgroTrade), Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc là 4 nước nhập khẩu thủy sản lớn của Việt Nam. Trong khi đó, các thị trường xuất khẩu thủy sản tăng trưởng cao

của Việt Nam là Thái Lan (17,1%), Anh (14,5%), Hàn Quốc (12,2%) và Úc (11%).

Giá cả

+ Đồng Tháp

Tại Đồng Tháp, giá cá tra giữ mức ổn định so với tuần trước cụ thể là: giá cá tra thịt trắng loại I là 33.000 đồng /kg, giá cá tra thịt trắng loại II đạt 25.000 đồng/kg.

+An Giang

Tại An Giang giá cá tra thịt trắng loại 800g/con 29.000 - 30.000 đồng/kg giữ mức ổn

định so với với tuần trước, cá điêu hồng đạt 45.000 – 48.000 đồng/kg giữ mức ổn định so với tuần trước, cá lóc đạt 51.000- 56.000 đồng/kg tăng 1.000 đồng/kg so với tuần trước.

+Sóc Trăng

Giá tôm sú loại 20 con/kg đạt 245.000 đồng/kg tăng 30.000 đồng/kg so với tuần trước, giá tôm thẻ loại 40 con/kg đạt 172.000 đồng/kg tăng 2.000 đồng/kg so với tuần trước, trong khi đó giá tôm thẻ loại 100 con/kg đạt 96.000 đồng/kg giảm 5.000 đồng/kg so với tuần trước.